TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN K** **TH PHỐ H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2024/HS-ST
Ngày 05-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, TH PHỐ H

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Cao Đặng Tr.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị H

Bà Hoàng Thị Ch

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị T, Thư ký Toà án nhân dân quận K, Th phố H.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận K, TP.H tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Huy C - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận K, Th phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2024/HSST ngày 29/01/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2024/QĐXXST-HS ngày 21/02/2024 đối với các bị cáo:

Trần Đức Th, sinh ngày 04/01/1988 tại Ng; nơi cư trú: Số 48A5/115 Hoàng Quốc V, tổ 1 phường Ng, quận K, Th phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đăng N (đã chết) và bà Lê Thị Hoài Th; có vợ là Trần Thị Hồng Nh và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 31/8/2023, có mặt.

Nguyễn Thế Th, sinh ngày 27/3/1984, tại Thái B, nơi cư trú: Số 48/115 Hoàng Quốc V, tổ 1 phường Ng, quận K, Th phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Trần Thị T và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 31/8/2023, có mặt.

- *Bị hại*: Anh Phan Đức A, sinh năm 1992, nơi cư trú: Số 101 Đường Hoàng Quốc V, tổ 1, phường Ng, quận K, Th phố H, có mặt.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Bảo S, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 22/8/2023, Trần Đức Th, Nguyễn Thế Th và Nguyễn Bảo S đi uống bia về. Lúc này, Th điều khiển xe mô tô chở T và Sơn. Khi đi đến đoạn gần cửa hàng xăng dầu Phú Lâm thuộc phường Ngọc Sơn thì anh Phan Đức Anh đi xe ô tô phía sau bấm còi xe nhiều lần kêu inh ỏi. Thấy thế, Th điều khiển xe sát vỉa hè bên phải, nhường đường cho anh Đức Anh điều khiển xe vượt lên trước. Sau khi vượt xe, anh Đức Anh dừng xe trước cửa nhà số 103 Hoàng Quốc Việt, phường Ngọc Sơn, quận K. Cùng lúc này, xe của Th cũng đi đến đầu ngõ 115 Hoàng Quốc Việt, cách vị trí xe của anh Đức Anh dừng khoảng 30 mét. Do bị xe ô tô của anh Đức Anh bấm còi liên tục kêu inh ỏi phía sau đã gây bức xúc cho Th và T, đồng thời thấy anh Đức Anh lập tức dừng xe nên T và Th nghĩ anh Đức Anh định gây sự. Vì thế, Th dừng xe đi bộ tiến đến vị trí cửa lái của xe ô tô, còn T đi bộ và cầm theo 01 mũ bảo hiểm xe mô tô màu xanh đen trắng, có chữ "ROYAL" đến vị trí cửa phụ của xe ô tô để nói chuyện với anh Đức Anh. Đến nơi, T tiến tới cửa bên ghế phụ của xe ô tô thì anh Đức Anh kéo cửa kính xuống, T hỏi anh Đức Anh: "Anh dừng xe có việc gì không anh?", anh Đức A trả lời: "Tao nhà ở đây", rồi hai bên có lời qua tiếng lại. Thấy anh Đức A nói "Tao nhà ở đây" rồi mở cửa bước xuống xe thì Th đã không kiềm chế được bực tức và nói "Không cần biết mày ở đâu" rồi dùng tay phải đấm nhiều lần vào mặt và đầu anh Đức A, còn T cũng dùng mũ bảo hiểm đập 01 cái vào người anh Đức A. Trong suốt diễn biến sự việc xảy ra, Sơn chỉ có hành động can ngăn không để cho Th và T đánh anh Đức A. Sau khi được can ngăn thì Th và T dừng lại, lúc này anh Đức Anh dùng điện thoại để chụp lại ảnh của T nhưng bị T giật điện thoại với mục đích ngăn cản không cho anh Đức A chụp ảnh. Thấy thế, anh Đức A ghì cổ T, T giằng ra nên đã vung tay trúng vùng môi anh Đức A làm chảy máu. S đã lấy điện thoại trên tay của T đưa cho anh Đức A. Sau đó, Th, T và Sơn đi về nhà còn anh Đức A được đi cấp cứu tại bệnh viện.

Tại Bản kết luận giám định số 599/2023/KLTTCT-TTPYHP ngày 24/8/2023 của Trung tâm pháp y H, kết luận: "*Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phan Đức Anh tại thời điểm giám định là 07% (Bảy phần trăm). Trung tâm pháp y chỉ tính tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương phần mềm. Tổn thương gãy xương chính mũi trái chụp khi giám định cần phải hội chẩn với phim chụp tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp H nên chưa có căn cứ tính tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Khi nào nạn nhân ra viện đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra cho giám định bổ sung sau"* (bút lục 86-87).

Tại Bản kết luận giám định số 799/2023/KLTTCT-TTPYHP ngày 15/11/2023 của Trung tâm pháp y H, kết luận:

"- Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/08/2019 của Bộ trưởng Bộ y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phan Đức Anh – sinh năm 1992 tại thời điểm giám định là: 15% (Mười lăm phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư, trong đó:

+ Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tổn thương gãy xương chính mũi bên

trái không ảnh hưởng chức năng thở gây nên là: 08% (Tám phần trăm).

+ Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tổn thương chấn thương vùng mặt gây tổn thương chấn động não, Galsgow 14 điểm, đã điều trị ổn định, điện não đồ không thấy bất thường gây nên là: 01% (Một phần trăm).

+Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 599/ 2023/KLTTCT-TTPYHP của Trung tâm Pháp y H: 07% (Bảy phần trăm).

- Kết luận khác: Các thương tích trên có đặc điểm do vật tày tác động trực tiếp gây nên".

Về vật chứng của vụ án: Chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận K 01 mũ bảo hiểm màu xanh đen trắng, có chữ "ROYAL" T đã dùng để gây thương tích cho anh Đức Anh.

Về dân sự: Th và T đã tự nguyện bồi thường dân sự cho anh Đức Anh số tiền 220.000.000 đồng. Anh Đức Anh không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bản Cáo trạng số 13/CT-VKSKA ngày 26/01/2024, Viện Kiểm sát nhân dân quận K đã truy tố Trần Đức Th và Nguyễn Thế T về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát thực hành quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, kết luận giám định pháp y và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của các bị cáo có đủ yếu tố cấu Th tội Cố ý gây thương tích. Do đó, Viện Kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Trần Đức Th và Nguyễn Thế T về tội Cố ý gây thương tích, quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Trần Đức Th và Nguyễn Thế T không phải chịu tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội các bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 220.000.000 đồng, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Bị cáo Trần Đức Th có bố là thương binh. Bị cáo Nguyễn Thế T đã có thời gian phục vụ trong quân đội. Vì vậy, các bị cáo Trần Đức Th và Nguyễn Thế T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự; Điều 17; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt các bị cáo Trần Đức Th và Nguyễn Thế T mỗi bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Về vật chứng: Áp dung điểm a khoản 2 Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự; tịch thu tiêu huỷ 01 mũ bảo hiểm màu xanh đen trắng, có chữ "ROYAL".

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của các bị cáo thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, kết luận giám định thương tích và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 20 ngày 22/8/2023, tại trước cửa nhà số 103 Đường Hoàng Quốc V, phường Ng, quận K, Th phố H Trần Đức Th và Nguyễn Thế T đã thực hiện hành vi dùng tay, mũ bảo hiểm gây thường tích cho anh Phan Đức A. Hậu quả làm cho anh Phan Đức A bị tổn thương cơ thể là 15%. Hành vi dùng mũ bảo hiểm gây thương tích của các bị cáo phải được đánh giá là dùng hung khí nguy hiểm. Do đó, hành vi của các bị cáo đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" với tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Viện Kiểm sát nhân dân quận K đã truy tố Trần Đức Th và Nguyễn Thế T ra trước Toà án nhân dân quận K để xét xử về tội danh, theo điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến quyền được tôn trọng và bảo vệ sức khỏe của công dân và còn gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy pháp luật yêu cầu phải xử lý nghiêm để cải tạo giáo dục các bị cáo và đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử đánh giá vai trò và nhân thân của các bị cáo như sau:

[3] Bị cáo Trần Đức Th là người khởi xướng và đã thực hiện hành vi dùng tay đấm nhiều lần vào mặt và đầu anh Đức A, Nguyễn Thế T đã dùng mũ bảo hiểm đập một nhát vào người anh Đức A. Do đó, cần đánh giá các bị cáo có vai trò ngang nhau trong vụ án và phải chịu trách nhiệm hình sự ngang bằng nhau.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội mỗi bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 110.000.000 đồng, tổng cộng là 220.000.000 đồng, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Bị cáo Trần Đức Th có bố là thương binh. Bị cáo Nguyễn Thế T đã có thời gian phục vụ trong quân đội. Do đó, cần cho các bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo hiện đang tại ngoại, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, có thể tự cải tạo dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương. Do đó, cần xem xét, khoan hồng áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo được cải tạo ở ngoài xã hội là phù hợp. Đây cũng là quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[6] Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự; tịch thu tiêu huỷ 01 mũ bảo hiểm màu xanh đen trắng, có chữ "ROYAL" theo Biên bản giao vật chứng của Chi cục Thi hành án.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố các bị cáo Trần Đức Th và Nguyễn Thế T phạm tội "Cố ý gây thương tích";

Xử phạt các bị cáo Trần Đức Th và Nguyễn Thế T mỗi bị cáo 30 *(Ba mươi)* tháng tù, nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách của các bị cáo là 60 *(Sáu mươi)* tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Ngọc Sơn, quận K, Th phố H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự như sau:

"1. Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

2. Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân (UBND) cấp xã được giao giám sát, giáo dục; trường hợp không đồng ý thì UBND cấp xã phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của UBND cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người được hưởng án treo vi

phạm pháp luật, UBND cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho UBND cấp xã được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

3. Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật này.

4. Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách."

Hủy bỏ các Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Áp dung điểm a khoản 2 Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự; tịch thu tiêu huỷ 01 mũ bảo hiểm màu xanh đen trắng, có chữ "ROYAL" theo Biên bản giao vật chứng của Chi cục Thi hành án.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án; các bị cáo Trần Đức Th và Nguyễn Thế T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Bị cáo; bị hại;
- VKSND quận K;
- VKSND TP.H;
- Sơ Tư pháp H;
- Công an quận K;
- Chi cục THA dân sự K;
- TAND TP.H;
- Lưu: Hồ sơ, VT, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Đặng Tr

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Biên **Bùi Thị Bình** **Cao Đặng Trình**